

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: NGÔN NGỮ ANH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN MÔN METHODOLOGY 1

1. Tên học phần : Methodology 1

Mã học phần :

Môn học thuộc khối kiến thức:

Kiến thức giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>			
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Kiến thức chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>

2. Giảng viên giảng dạy

- Giảng viên phụ trách môn học: Ngô Thị Cẩm Thùy
- Địa chỉ cơ quan: 45 Nguyễn Khắc Nhu, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh (Phòng 601B);
- Điện thoại liên hệ: Khoa Ngoại ngữ: 08 38365177; ĐTDD: 09066707097
- Email: camthuy_ngo@yahoo.com
- Thời gian học: học kỳ 2, theo thời khóa biểu của khoa
- Địa điểm học: 45 Nguyễn Khắc Nhu, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Cách liên lạc với giảng viên
Qua email hoặc điện thoại

3. Số đơn vị học phần:4

4. Trình độ: dành cho sinh viên năm thứ 2

5. Phân bổ thời gian: 4 tiết / tuần

6. Học phần tiên quyết:

7. Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học

Mục tiêu môn học: Cuối khoá học sinh viên có khả năng:

- Nhận diện các phương pháp giảng dạy được sinh viên áp dụng thực tế trên lớp học để có sự so sánh, nhận xét và sau đó chọn ra phương pháp phù hợp nhất cho từng đối tượng học viên.
- Thiết kế hiệu quả một tiết bài giảng 4 kỹ năng tiếng Anh (Nghe, Nói, Đọc, Viết) bằng việc áp dụng các phương pháp giảng dạy đã học.
- Kết hợp linh hoạt có sáng tạo các phương pháp giảng dạy vào từng phần trong bài giảng của một tiết học nhằm tạo sự hứng thú, qua đó không những mang lại hiệu quả về mặt học thuật mà còn mang tính ứng dụng cao.

8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức mang tính chuyên ngành giảng dạy về các phương pháp dạy tiếng Anh đã và đang được áp dụng trong các lớp học. Trong suốt khoá học,

sinh viên được lĩnh hội tính ưu việt của từng phương pháp và có cơ hội trải nghiệm tính hiệu quả của chúng qua các buổi làm việc nhóm và thực tập thiết kế phương pháp dạy cho từng

9. Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra môn học, hoạt động giảng dạy, phương pháp đánh giá với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Chuẩn đầu ra của môn học	Các hoạt động dạy và học	Phương pháp kiểm tra, đánh giá sinh viên		Chuẩn đầu ra CTĐT
		Phương pháp	Tỷ trọng (%)	
<ul style="list-style-type: none"> • Nhận diện các phương pháp giảng dạy được sinh viên áp dụng thực tế trên lớp học để có sự so sánh, nhận xét và sau đó chọn ra phương pháp phù hợp nhất cho từng đối tượng học viên. • Thiết kế hiệu quả một tiết bài giảng 4 kỹ năng tiếng Anh (Nghe, Nói, Đọc, Viết) bằng việc áp dụng các phương pháp giảng dạy đã học. • Kết hợp linh hoạt có sáng tạo các phương pháp giảng dạy vào từng phần trong bài giảng của một tiết học nhằm tạo sự hứng thú, qua đó không những mang lại hiệu quả về mặt học thuật mà còn mang tính ứng dụng cao. 	<ul style="list-style-type: none"> ○ Giảng viên hướng dẫn lý thuyết về phương pháp dạy ○ Sinh viên sinh viên làm việc nhóm, cặp, cá nhân theo từng nội dung bài ○ Sinh viên tự thiết kế phương pháp dạy kỹ năng cho 1 tiết học của lớp 7 phổ thông cơ sở. ○ Trao đổi, đúc kết kinh nghiệm 	Hiện diện	5	<ul style="list-style-type: none"> - tập trung đào tạo kiến thức chuyên ngành giảng dạy nhằm giúp người học nắm vững kiến thức, kỹ năng và giảng dạy hiệu quả môn tiếng Anh. - Có kiến thức cơ bản nhất định trong lĩnh vực khoa học Xã hội & Nhân văn và Khoa học tự nhiên nhằm tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.
		Bài tập có chấm điểm + hoạt động trong lớp	15	
		Kiểm tra giữa kỳ	30	
		Cuối kỳ	50	

10. Tài liệu phục vụ môn học

10.1 Sách/Giáo trình chính (ghi rõ tên sách, tác giả, NXB, năm XB)

1. Diane Larsen-Freeman, Marti Anderson (2011). *Techniques & Principles in Language Teaching*. Oxford University Press

10.2 Sách/giáo trình tham khảo

10.3 Tư liệu trực tuyến

1. <https://sites.google.com/site/ngothicamthuy/1Methodology1>**11. Phương pháp đánh giá kết quả học tập của sinh viên**

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu đánh giá môn học theo trọng số của các điểm thành phần như sau:
 - + Tham dự lớp đầy đủ + tham gia các hoạt động (phát biểu trên lớp, làm bài tập có chấm điểm, làm bài tập về nhà) : 20%
 - + Kiểm tra giữa kỳ (thi nghe) : 30%
 - + Thi kết thúc học phần (thi nghe) : 50%

Xếp loại đánh giá

Trình bày cách xếp loại

Ví dụ

9 - 10	: Xuất sắc	5 - < 7	: Đạt, trung bình
8 - < 9	: Giỏi	4 - < 5	: Không đạt
7 - < 8	: Khá	3 - < 4	: Không đạt/yếu < 3 : Không đạt/kém

Hình thức, nội dung, thời lượng và tiêu chí chấm điểm

Kiểm tra giữa kỳ: hình thức thi, thời gian làm bài thi

Thời gian: 60 phút

Hình thức: tự luận

Thi kết thúc học phần: hình thức thi, thời gian làm bài thi

Thời gian: 90 phút

Hình thức: - Phần 1: tự luận

- Thiết kế phương pháp giảng dạy cho 1 tiết dạy gồm 2 trong 4 các kỹ năng: từ vựng, ngữ pháp, đọc hiểu, Nghe nói.

13. Nội dung chi tiết môn học

Bài 1: Introduction

Bài 2: The Grammar- Translation Method

Bài 3: The Direct Method

Bài 4: The Audio-Lingual Method

Bài 5: The Silent Way

Bài 6: Desuggestopedia

Bài 7: Community Language Learning

Bài 8: Communicative Language Teaching

Bài 9: Content-based Instruction

Bài 10: Task-based Language Teaching

14. Kế hoạch giảng dạy và học tập cụ thể

Buổi/Tuần/ ngày	Số giờ trên lớp	Nội dung bài học	Hoạt động dạy và học hoặc nhiệm vụ của sinh viên	Tài liệu cần đọc
Buổi 1 (17/2/2017)	3	Giới thiệu môn học Giới thiệu đề cương chi tiết Qui định về trách nhiệm của Giảng viên đứng lớp và nhiệm vụ của sinh viên Giới thiệu về Phương pháp giảng dạy	Giảng viên giới thiệu tài liệu chính, tài liệu tham khảo, trang trực tuyến Sinh viên thảo luận về mối liên hệ giữa phương pháp và hiệu quả giảng dạy	Đề cương chi tiết môn học
Buổi 2 (24/2/2017)	3	ứng dụng phương pháp ngữ pháp-dịch, những bất cập thường gặp khi lạm dụng phương pháp này.	GV hướng dẫn lý thuyết, SV làm việc nhóm và thuyết trình, đóng góp ý kiến, thiết kế phương pháp dạy cho 1 bài giảng 45 phút.	Bài 2: The Grammar- Translation Method
Buổi 3 (17/2/2017)	3	PP này hoàn toàn không sử dụng tiếng mẹ đẻ trên lớp, GV sử dụng tranh ảnh hoặc hành động để giải nghĩa từ mới, bài học được tiến hành từ các cuộc hội thoại hay những mẫu chuyện vui, thường là liên quan tới những tình huống sinh hoạt hiện đại, GV có thể kết hợp giảng dạy các hiện tượng văn hoá theo phương pháp qui nạp, ngữ pháp cũng được giảng giải theo phương pháp này nhưng không chuyên sâu nghiên cứu và phân tích ngữ pháp như ở phương pháp dịch ngữ pháp.	GV hướng dẫn lý thuyết, SV làm việc nhóm và thuyết trình, đóng góp ý kiến, thiết kế phương pháp dạy cho 1 bài giảng 45 phút.	Bài 3: The Direct Method
Buổi 4 (17/2/2017)	3	một số đặc điểm của phương pháp này như sau: · Các cấu trúc và cách diễn đạt được lặp đi lặp lại liên tục · Chúng được ghi nhớ với sự nhấn mạnh vào ngữ điệu · Giải thích về ngữ pháp gần như ở mức tối thiểu · Từ vựng được giảng theo ngữ cảnh nhất định · Sử dụng nhiều hỗ trợ về nghe và nhìn · Tập trung đào tạo phát âm	GV hướng dẫn lý thuyết, SV làm việc nhóm và thuyết trình, đóng góp ý kiến, thiết kế phương pháp dạy cho 1 bài giảng 45 phút.	Bài 4: The Audio-Lingual Method

Buổi/Tuần/ ngày	Số giờ trên lớp	Nội dung bài học	Hoạt động dạy và học hoặc nhiệm vụ của sinh viên	Tài liệu cần đọc
Buổi 5 (17/2/2017)	3	-giúp người học tự suy ra từ thực tế miêu tả bởi giáo viên -người học đóng vai trò chính trong quá trình học, người dạy và người học cùng hợp tác trong quá trình dạy và học, người học là người giải quyết vấn đề (good problem solver)	GV hướng dẫn lý thuyết, SV làm việc nhóm và thuyết trình, đóng góp ý kiến, thiết kế phương pháp dạy cho 1 bài giảng 45 phút.	Bài 5: The Silent Way
Buổi 6 (17/2/2017)	3	Phương pháp học tập gợi mở, trong trạng thái thư giãn	GV hướng dẫn lý thuyết, SV làm việc nhóm và thuyết trình, đóng góp ý kiến, thiết kế phương pháp dạy cho 1 bài giảng 45 phút.	Bài 6: Desuggestopedia
Buổi 7 (17/2/2017)	3			REVIEW
Buổi 8 (17/2/2017)	3	THI GIỮA KỲ		
Buổi 9 (17/2/2017)	3	Phương pháp giao tiếp Ngôn ngữ là một hệ thống các cách thể hiện nghĩa. Chức năng cơ bản là tương tác và giao tiếp Các hoạt động bao gồm giao tiếp thực tế, bài tập có nghĩa, sử dụng ngôn ngữ có nghĩa Mục tiêu phản ánh nhu cầu của người học	GV hướng dẫn lý thuyết, SV làm việc nhóm và thuyết trình, đóng góp ý kiến, thiết kế phương pháp dạy cho 1 bài giảng 45 phút.	Bài 7: Community Language Teaching
Buổi 10 (17/2/2017)	3	PP này tập trung hướng dẫn việc giảng dạy dựa vào nội dung, không phải vào ngôn ngữ. Theo đó, nên bắt đầu học thông qua việc học một nội dung hay một môn học cụ thể bằng ngôn ngữ đó, không phải bắt đầu bằng việc chú trọng về mặt ngữ pháp hay từ ngữ. Để giảng dạy một môn học bằng ngoại ngữ, cần chú	GV hướng dẫn lý thuyết, SV làm việc nhóm và thuyết trình, đóng góp ý kiến, thiết kế phương pháp dạy cho 1 bài giảng 45 phút.	Bài 8 : Content-based Instruction

Buổi/Tuần/ ngày	Số giờ trên lớp	Nội dung bài học	Hoạt động dạy và học hoặc nhiệm vụ của sinh viên	Tài liệu cần đọc
		trọng nhiều vào các từ khoá liên quan đến nội dung hơn là các vấn đề về ngữ pháp		
Buổi 11 (17/2/2017)	3	Phương pháp giảng dạy dự trên hoạt động.	GV hướng dẫn lý thuyết, SV làm việc nhóm và thuyết trình, đóng góp ý kiến, thiết kế phương pháp dạy cho 1 bài giảng 45 phút.	Bài 9: Task-based Language Teaching
Buổi 12 (17/2/2017)	3	Thực hành thiết kế phương pháp dạy cho một kỹ năng	Sinh viên thực tập	PRACTICE
Buổi 13 (17/2/2017)	3	Thực hành thiết kế phương pháp dạy cho một kỹ năng	Sinh viên thực tập	PRACTICE
Buổi 14 (17/2/2017)	3	Thực hành thiết kế phương pháp dạy cho một kỹ năng	Sinh viên thực tập	PRACTICE
Buổi 15	3	ÔN TẬP		REVIEW

Đề cương được cập nhật ngày: 15/02/2017

Trưởng Bộ môn

Giảng viên biên soạn

ThS. Ngô Thị Cẩm Thuỳ